

Đồng Nai, ngày 21 tháng 9 năm 2026

Số: 247. /TT-KHĐH

V/v báo cáo, đề xuất điều chỉnh giá vé
các tuyến xe buýt số 2, số 3, số 7 và số 8
được hỗ trợ kinh phí hoạt động

Kính gửi: Sở Xây dựng.

Căn cứ Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 03/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 08/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai quy định hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-SGTVT ngày 27/5/2022 của Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) về việc khai thác tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt có trợ giá từ Bến xe Biên Hòa đến Trạm xe Nhơn Trạch và ngược lại (MST: 2).

Căn cứ Quyết định số 644/QĐ-SGTVT ngày 27/5/2022 của Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) về việc khai thác tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt có trợ giá từ Bến xe Hồ Nai đến Trạm xe buýt Hóa An và ngược lại (MST: 3).

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-SGTVT ngày 05/01/2024 của Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) về việc khai thác tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt có trợ giá từ Bến xe Biên Hòa đến Bến xe Vĩnh Cửu và ngược lại (MST: 7).

Căn cứ Quyết định số 646/QĐ-SGTVT ngày 27/5/2022 của Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) về việc khai thác tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt có trợ giá từ Bến xe Vĩnh Cửu đến Trạm xe Big C và ngược lại (MST: 8).

Qua rà soát, Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng (Trung tâm) báo cáo và đề xuất như sau:

1. Báo cáo

Thực hiện Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 08/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai, kể từ ngày 01/10/2026, các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách thành phố thực hiện mức giá vé theo quy định tại Quyết định này. Theo đó, mức giá vé áp dụng đối với các tuyến xe buýt số 2, số 3, số 7 và số 8 như sau:

a. Tuyến xe buýt số 2

- Học sinh, sinh viên: 8.000 đồng/lượt.
- Hành khách đi dưới 20 km: 8.000 đồng/lượt.
- Hành khách đi từ 20 km đến dưới 35 km: 12.000 đồng/lượt.
- Hành khách đi từ 35 km trở lên: 15.000 đồng/lượt.

b. Tuyến xe buýt số 3, số 7 và số 8

- Giá vé: 8.000 đồng/lượt.

Đồng thời, thực hiện miễn tiền vé, giảm giá vé cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND, cụ thể:

- Miễn tiền vé đối với người có công với cách mạng, người khuyết tật, người cao tuổi từ đủ 70 tuổi trở lên, trẻ em dưới 6 tuổi.

- Giảm 50% giá vé đối với học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam khi mua với hình thức vé tháng, vé tập.

- Giảm 25% giá vé đối với người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt khi mua với hình thức vé tháng, vé tập.

2. Đề xuất, kiến nghị

Trung tâm kính đề nghị Sở Xây dựng xem xét, điều chỉnh nội dung về giá vé tại các Quyết định khai thác tuyến xe buýt số 2, số 3, số 7 và số 8 theo mức giá vé quy định tại Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND, áp dụng kể từ ngày 01/10/2026, làm cơ sở tổ chức khai thác và quản lý theo quy định.

Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng kính báo cáo Sở Xây dựng xem xét, chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, P.KHĐH. Phụ

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Thành Công